



# BÁO CÁO CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG TUẦN

*29/07/2024 – 02/08/2024*

**Khối Nghiên cứu**
















**MBS Head Office**  
MB Building, 21 Cat Linh, Dong Da, Hanoi, Vietnam  
Tel: +84 24 7304 5688 Fax: +84 24 3726 2601  
Web: [www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)

## TRIỂN VỌNG TẠO ĐÁY, KHỐI NGOẠI QUAY LẠI MUA RÒNG!

- Chứng khoán toàn cầu giảm sang tuần thứ 2 liên tiếp dưới áp lực từ các thị trường lớn ở Châu Á: Nhật Bản là thị trường giảm mạnh nhất -6,01%, các thị trường khác như Hồng Kông và Hàn Quốc giảm trên 2%, ... Trong khi đó, chứng khoán Mỹ chốt tuần trái chiều khi dòng tiền tiếp tục dịch chuyển sang nhóm cổ phiếu vốn hóa nhỏ hoặc nhóm cổ phiếu mang tính chu kỳ. Chỉ số S&P 500 và Nasdaq giảm liền 2 tuần trong khi Russell 2000 và Dow Jones vẫn duy trì chuỗi tăng 3-4 tuần liên tiếp.
- Tâm điểm chú ý của giới đầu tư trong tuần này là cuộc họp của các ngân hàng trung ương lớn gồm Mỹ, Nhật Bản và Anh. Trong đó, cuộc họp của Fed diễn ra trong hai ngày 30-31/7. Tiếp đó, vào ngày thứ Sáu, Bộ Lao động Mỹ sẽ công bố báo cáo việc làm tháng 7 - một điểm dữ liệu quan trọng có thể chi phối đường đi của lãi suất Fed trong thời gian tới.
- Thị trường trong nước phục hồi 2/3 phiên cuối tuần từ ngưỡng hỗ trợ kỹ thuật 1.220 điểm nhưng vẫn điều chỉnh giảm sang tuần thứ 3 liên tiếp, chốt tuần ở 1.242,11 điểm (-22,67 điểm hoặc -1,79%). Nhóm Vn30 giảm -1,57%, bên cạnh đó Midcap cũng để mất -2,39% và Smallcap có mức giảm mạnh nhất thị trường -2,85%.
- Thanh khoản bình quân toàn thị trường tuần vừa qua còn 18.224 tỷ đồng, giảm -18% so với tuần trước đó. Theo thống kê, thanh khoản kể từ đầu tháng 7 còn 19.853 tỷ đồng, giảm -24,7% so với tháng 6. Khối ngoại là điểm sáng khi quay lại mua ròng +457 tỷ đồng trong tuần vừa qua, đây cũng là tuần mua ròng đầu tiên kể từ đầu tháng 3.
- Về kỹ thuật, ngưỡng 1.240 điểm vừa là Fibonacci 61,8% của nhịp tăng kể từ ngày 19/4 đến giữa tháng 6, tương ứng với chỉ số tăng từ vùng 1.168 điểm lên 1.306 điểm, vừa là hỗ trợ EMA200 ngày. Với việc thanh khoản thấp khi thị trường Retest thành công vùng hỗ trợ, mở ra triển vọng thị trường tạo đáy sau nhịp giảm gần 80 điểm.

Các sự kiện chính trong tuần này (29/07 – 02/08)

Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu
<p><b>29</b></p>	<p><b>30</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li> Nhật Bản: Tỷ lệ thất nghiệp (tháng 6)</li> <li> Châu Âu: Dự báo tăng trưởng GDP (Q2)</li> <li> Mỹ: Chỉ số niềm tin tiêu dùng CB (tháng 7)</li> </ul>	<p><b>31</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li> Trung Quốc: Chỉ số sản xuất PMI (tháng 7)</li> <li> Nhật Bản: Quyết định lãi suất của BoJ</li> <li> Đức: Tỷ lệ thất nghiệp (tháng 7)</li> <li> Châu Âu: Dự báo chỉ số giá tiêu dùng(tháng 7)</li> </ul>	<p><b>01/08</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li> Mỹ: Quyết định lãi suất của Fed</li> <li> Mỹ: Chỉ số sản xuất PMI (tháng 7)</li> <li> Anh: Quyết định lãi suất của BoE</li> <li> Châu Âu: Chỉ số sản xuất PMI (tháng 7)</li> </ul>	<p><b>02</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li> Mỹ: Bảng lương phi nông nghiệp (tháng 7)</li> <li> Mỹ: Tỷ lệ thất nghiệp (tháng 7)</li> </ul>

Nguồn: Bloomberg, MBS Research

# THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI



## Diễn biến các chỉ số chứng khoán tuần qua

Index	Last	1 Week	1 Month	YTD	1 Year
Global	803.48	-0.91%	-0.03%	10.52%	14.77%
Dow Jones	40,589.34	0.75%	3.64%	7.69%	15.04%
S&P 500	5,459.10	-0.83%	-0.43%	14.45%	20.31%
Europe	512.84	0.55%	0.05%	7.06%	8.71%
Japanese	37,654.00	-6.01%	-4.29%	12.52%	14.48%
Korea	2,731.86	-2.28%	-1.87%	2.88%	4.92%
China	2,890.90	-3.07%	-1.87%	-2.82%	-10.13%
HongKong	17,021.31	-2.28%	-3.92%	-0.15%	-13.33%
Taiwan	22,871.84	0.01%	-0.15%	27.56%	32.65%
Indian	24,849.90	1.30%	3.35%	14.35%	26.40%
Singapore	3,426.47	-0.61%	2.49%	5.75%	2.67%
Malaysia	1,612.88	-1.45%	1.76%	10.88%	11.14%
Indonesia	7,275.36	-0.26%	4.41%	0.04%	5.49%
Thailand	1,307.21	-0.75%	-0.17%	-7.67%	-15.30%
Philippine	6,726.01	-0.97%	5.25%	4.28%	0.72%
Vietnam	1,242.11	-1.79%	-1.35%	9.93%	3.74%
Brent Oil	80.58	-2.48%	-6.73%	4.60%	-4.34%
Crude Oil WTI	76.44	-4.61%	-6.48%	6.69%	-4.56%
Gold	2,385.70	-0.56%	2.10%	15.15%	22.61%
S&P 500 VIX	16.39	-0.79%	33.91%	31.65%	13.74%
Dollar Index	104.08	-0.04%	-1.42%	3.01%	2.49%
U.S. 10Y	4.19	-1.15%	-2.16%	8.48%	4.79%
U.S. 2Y	4.39	-2.88%	-6.90%	3.23%	-10.95%

Nguồn: Update 27/07, Investing, MBS Research

- Chứng khoán Mỹ hoàn tất một tuần đầy biến động với S&P 500 giảm 0,8% và Nasdaq giảm 2,1%. Hai chỉ số này đã có 2 tuần giảm liên tiếp đầu tiên kể từ tháng 4. Trong khi đó, Russell 2000 của các cổ phiếu vốn hóa nhỏ tăng 3,47% và Dow Jones tăng 0,8% trong tuần này nhờ cổ phiếu blue-chip được mua nhiều và. Cả 2 chỉ số này đang có chuỗi tăng 3-4 tuần liên tiếp.
- Tuần vừa qua, nhà đầu tư tiếp tục chuyển vốn sang những nhóm cổ phiếu có tính chu kỳ cao hơn và cổ phiếu vốn hóa nhỏ, thay vì tập trung vào những cổ phiếu công nghệ vốn hóa lớn - nhóm đã giữ vai trò chủ đạo trong xu hướng tăng điểm của thị trường năm nay.
- Theo dữ liệu từ công cụ FedWatch Tool của sàn giao dịch CME, các nhà giao dịch đang đặt cược khả năng khoảng 88% Fed hạ lãi suất 0,25 điểm phần trăm trong cuộc họp tháng 9. Ngoài ra, đặt cược vào khả năng Fed tiếp tục hạ lãi suất vào tháng 11 và tháng 12 dao động quanh ngưỡng 60%.
- Trên thị trường năng lượng, giá dầu giảm tuần thứ 3 liên tiếp với áp lực giảm do mối lo về sự suy giảm nhu cầu dầu của Trung Quốc. Ngoài ra, giá dầu còn giảm do khả năng sắp có một thỏa thuận ngừng bắn cho dải Gaza, khi các cuộc đàm phán nhằm tìm kiếm một giải pháp hòa bình cho khu vực này tiếp tục được đẩy mạnh.



## Chỉ số chứng khoán toàn cầu giảm tuần thứ 2 liên tiếp



## Dow Jones giữ vững ngưỡng 40.000 điểm nhờ sự dịch chuyển của dòng tiền



## Chứng khoán Châu Âu phục hồi sau tuần giảm mạnh nhất trong vòng 9 tháng



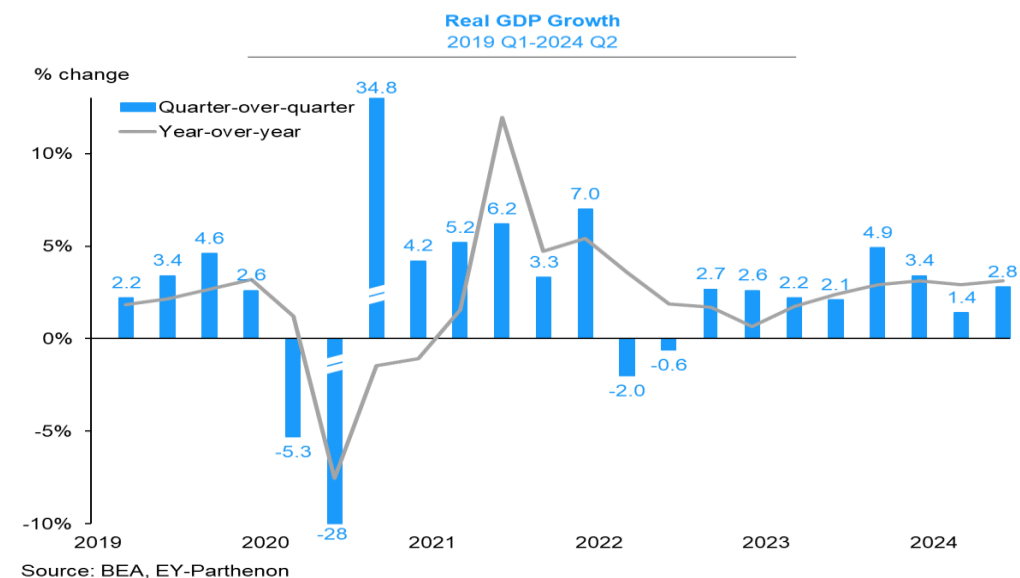
## Chứng khoán Nhật Bản vừa có tuần giảm mạnh nhất 2 tháng, lùi 11.3% từ đỉnh



# THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

## Tâm điểm chứng khoán thế giới tuần qua: Kinh tế Mỹ quý 2 tăng trưởng mạnh hơn dự báo

- Nền kinh tế Mỹ tăng trưởng mạnh hơn kỳ vọng trong quý 2 năm nay, nhờ tiêu dùng mạnh, chi tiêu chính phủ và hoạt động tăng lượng hàng tồn trữ của của doanh nghiệp - báo cáo ngày 25/7 của Bộ Thương mại nước này cho thấy. Theo báo cáo trên, tổng sản phẩm trong nước (GDP) của nền kinh tế lớn nhất thế giới đạt mức tăng trưởng hàng năm 2,8% trong quý 2, sau khi điều chỉnh các yếu tố mùa vụ và lạm phát. Trước đó, trong một cuộc khảo sát của hãng tin Dow Jones, các nhà kinh tế học dự báo mức tăng 2,1%. Trong quý 1, kinh tế Mỹ tăng 1,4%.
- Tiêu dùng là động lực tăng trưởng chính của kinh tế Mỹ trong quý 2, bên cạnh đóng góp không nhỏ từ đầu tư hàng tồn kho và đầu tư tài sản cố định của doanh nghiệp. Tiêu dùng trong nền kinh tế Mỹ tăng 2,3% trong quý 2, sau khi tăng 1,5% trong quý 1, với cả hai lĩnh vực hàng hóa và dịch vụ đều ghi nhận mức tăng vững
- Đối với mỗi báo cáo GDP, Bộ Thương mại Mỹ sẽ có 3 lần công bố, những lần sau có thể có sự điều chỉnh số liệu so với lần đầu tiên. Đây là báo cáo GDP quý 2/2024 công bố lần thứ nhất.
- Báo cáo hàng tuần vào ngày thứ Năm của Bộ Lao động Mỹ cho thấy số đơn xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu trong tuần kết thúc vào ngày 20/7 là 235.000, giảm 10.000 so với tuần trước đó và phù hợp với dự báo. Số người tiếp tục xin trợ cấp thất nghiệp giảm nhẹ còn 1,85 triệu. Lượng người thất nghiệp giảm là một dấu hiệu cho thấy thị trường lao động vẫn vững vàng.



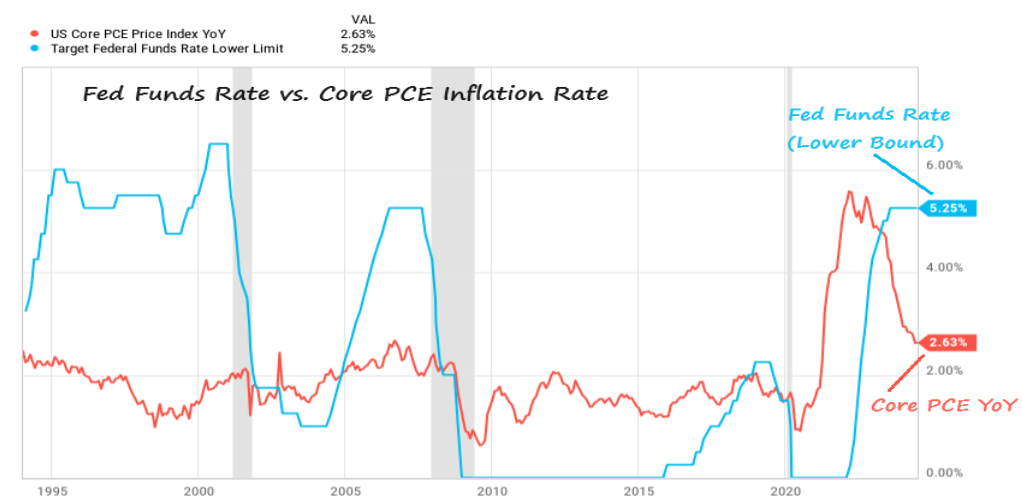
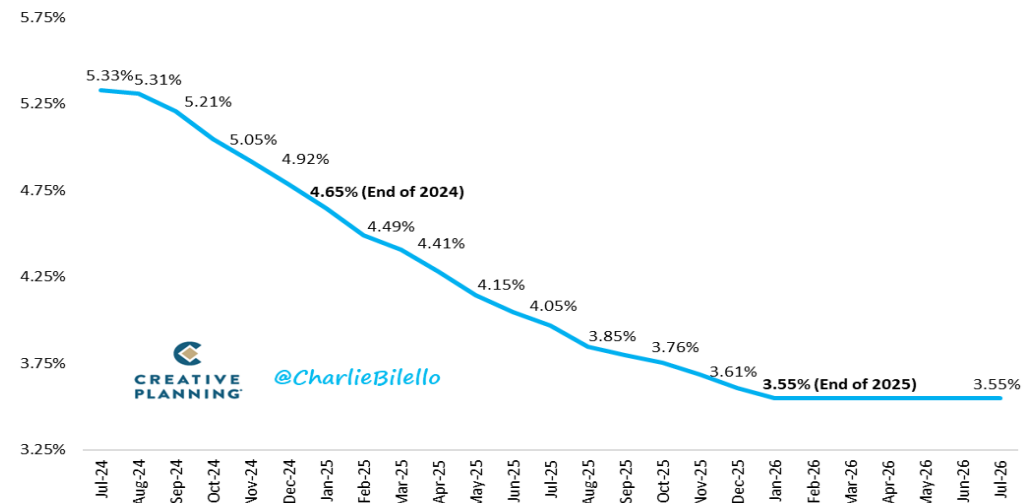
Real US GDP (Current Estimate)						
(Percent change, annualized)						
	2023Q2	2023Q3	2023Q4	2024Q1	2024Q2	YoY
GDP	2.1	4.9	3.4	1.4	2.8	3.1
Consumer spending	0.8	3.1	3.3	1.5	2.3	2.5
Durables	-0.3	6.7	3.2	-4.4	4.7	2.4
Nondurables	0.9	3.9	2.9	-1.1	1.4	1.7
Services	1.0	2.2	3.4	3.3	2.2	2.8
Fixed Investment	5.2	2.6	3.5	7.0	3.6	4.2
Nonresidential investment	7.4	1.5	3.8	4.4	5.2	3.7
Structures	16.1	11.2	10.9	3.4	-3.4	5.3
Equipment	7.7	-4.4	-1.1	1.6	11.6	1.8
Intellectual property	2.7	1.8	4.3	7.7	4.5	4.6
Residential investment	-2.2	6.7	2.8	16.0	-1.4	5.8
Exports	-9.3	5.4	5.0	1.6	2.0	8.5
Imports	-7.6	4.2	2.2	6.1	6.9	3.5
Government spending	3.3	5.8	4.6	1.8	3.1	4.9
Federal	1.1	7.1	2.4	-0.2	3.9	3.8
Federal Defense	2.3	8.4	0.5	-0.9	5.2	3.2
Federal Nondefense	-0.4	5.6	4.8	0.6	2.2	3.2
State & Local	4.7	5.0	6.0	3.0	2.6	3.3

Source: EY-Parthenon, BEA

## Lạm phát Mỹ tiếp tục xuống thang, khả năng Fed hạ lãi suất vào tháng 9 tăng lên

- Theo dữ liệu từ công cụ FedWatch Tool của sàn giao dịch CME, các nhà giao dịch đang đặt cược khả năng khoảng 88% Fed hạ lãi suất 0,25 điểm phần trăm trong cuộc họp tháng 9. Ngoài ra, đặt cược vào khả năng Fed tiếp tục hạ lãi suất vào tháng 11 và tháng 12 dao động quanh ngưỡng 60%.
- Theo báo cáo từ Bộ Thương mại Mỹ, chỉ số giá tiêu dùng cá nhân (PCE) tháng 6 tăng 0,1% so với tháng trước và tăng 2,5% so với cùng kỳ năm trước, bằng với mức dự báo tăng của các chuyên gia trong cuộc khảo sát của hãng tin Dow Jones. PCE - thước đo lạm phát được Fed ưa chuộng - phản ánh lạm phát trong nền kinh tế Mỹ đang tiếp tục giảm về mục tiêu 2% của Fed, dù tốc độ giảm còn chậm do lạm phát còn dai dẳng trong lĩnh vực dịch vụ.
- Lạm phát cơ bản không bao gồm thực phẩm và năng lượng cho thấy mức tăng là 0,2% so với tháng trước và 2,6% so với cùng kỳ năm trước, đánh dấu mức tăng hàng năm chậm nhất đối với PCE cơ bản trong hơn ba năm.
- Fed được cho là sẽ giữ nguyên lãi suất trong cuộc họp tuần này và sẽ bắt đầu hạ lãi suất trong cuộc họp tháng 9. Đây sẽ là đợt giảm lãi suất đầu tiên của ngân hàng trung ương này trong 4 năm. Giới chức Fed không muốn đưa ra một thời điểm cụ thể cho việc hạ lãi suất, trong bối cảnh nền kinh tế vẫn còn nhiều tín hiệu trái chiều. Họ nói muốn có thêm số liệu để chắc chắn lạm phát đang giảm bền vững về mục tiêu 2%.

**Market Expectations for Fed Funds Rate**  
(Data via Fed Funds Futures, July 2024 - July 2026)

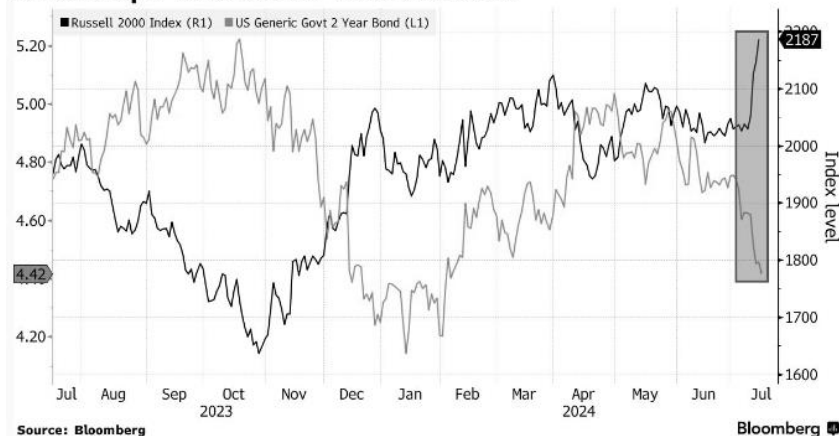


# THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

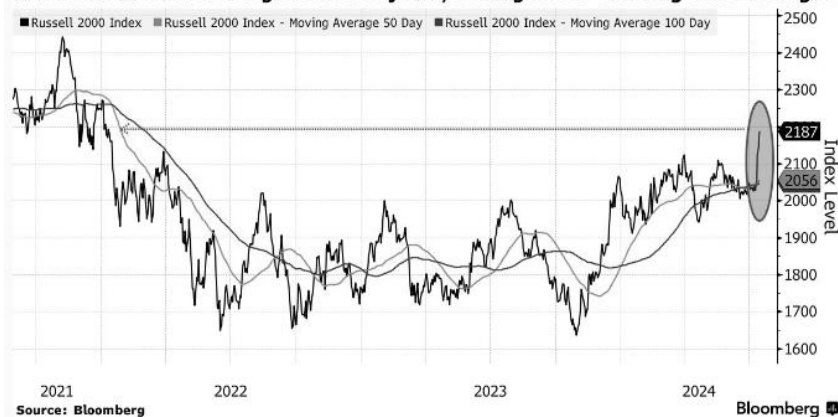
## Tâm điểm chứng khoán thế giới tuần qua: Kỳ vọng giảm lãi suất kích hoạt cơn sốt đầu cơ trên Phố Wall

- Chỉ số Russell 2000, đại diện cho các công ty vốn hóa nhỏ, đã tăng vọt 12% trong chỉ 5 phiên giao dịch - một thành tích chưa từng thấy kể từ thời kỳ đỉnh điểm của đại dịch vào tháng 4/2020. Các quỹ chứng khoán vốn hóa nhỏ của Hoa Kỳ vừa chứng kiến dòng tiền đổ vào hàng tuần lớn thứ 2 trong lịch sử. Trong tuần qua, gần 10 tỷ USD đã chảy vào các quỹ vốn hóa nhỏ của Mỹ, chỉ thấp hơn mức 14 tỷ USD vào năm 2007, trước khi cuộc khủng hoảng tài chính bắt đầu.
- Động lực chính đằng sau cơn sốt đầu cơ này là kỳ vọng ngày càng tăng về việc Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) sẽ sớm cắt giảm lãi suất. Dữ liệu lạm phát mới nhất, đặc biệt là chỉ số giá tiêu dùng (CPI) công bố vào thứ Năm tuần trước, đã củng cố niềm tin này. Kết quả là lợi suất trái phiếu Chính phủ Mỹ kỳ hạn 2 năm đã giảm mạnh, phản ánh kỳ vọng về một chính sách tiền tệ nới lỏng hơn trong tương lai gần. Nhóm cổ phiếu vốn hóa nhỏ thường nhạy cảm với lãi suất cao vì các công ty này thường mang gánh nặng nợ lớn hơn so với các công ty lớn.
- Chỉ số Russell 2000 hiện đang ở vùng quá mua sâu nhất kể từ năm 2017, một dấu hiệu kỹ thuật cho thấy khả năng điều chỉnh trong ngắn hạn. Vì vậy, dù triển vọng dài hạn có thể tích cực, các nhà đầu tư nên cân nhắc kỹ lưỡng trước khi đặt cược vào đà tăng hiện tại của cổ phiếu vốn hóa nhỏ.

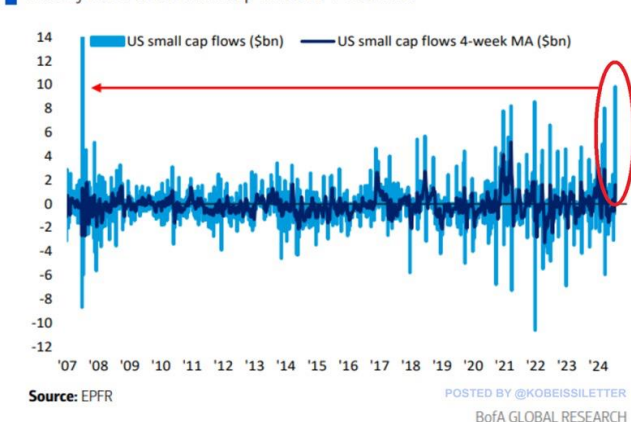
**Small Caps Take Off as Yields Retreat**



**Small Caps' Spectacular Breakout**  
Russell 2000 climbs to highest in two years, leaving short- and long-term averages



**Chart 10: US small cap funds see 2<sup>nd</sup> largest weekly inflow ever**  
Weekly flows to US small cap funds vs 4-week ma





Tâm điểm chứng khoán thế giới tuần qua:

Chỉ số Dollar (DXY) đang trong chuỗi giảm ¾ tuần gần đây



## Tâm điểm chứng khoán thế giới tuần qua:

Phản ánh triển vọng cắt giảm lãi suất từ Fed, lợi suất trái phiếu chính phủ Mỹ kỳ hạn 10 năm đã giảm  $\frac{3}{4}$  tuần gần đây



# THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Tâm điểm chứng khoán thế giới tuần qua:

Trên thị trường năng lượng, giá dầu giảm 3 tuần liên tiếp vì kỳ vọng căng thẳng hạ nhiệt ở Gaza

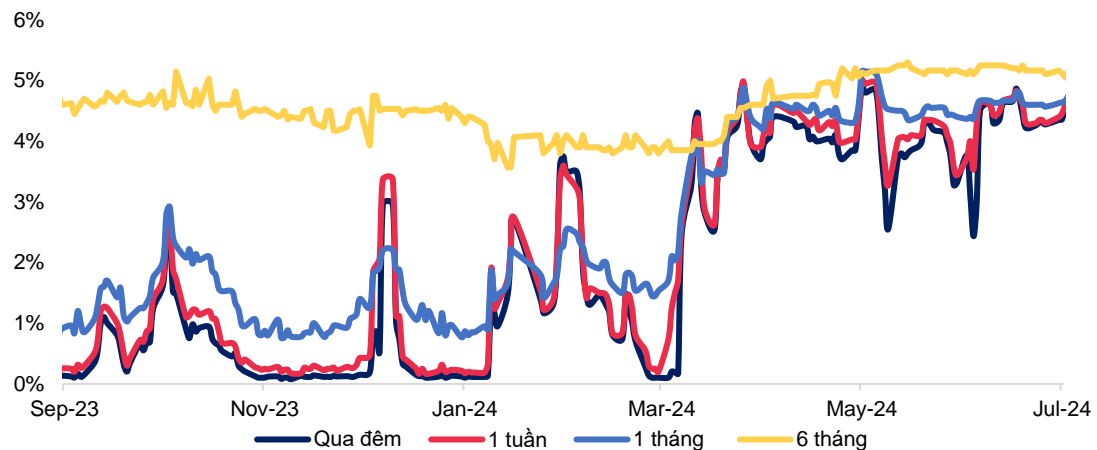


# THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC

## Lãi suất

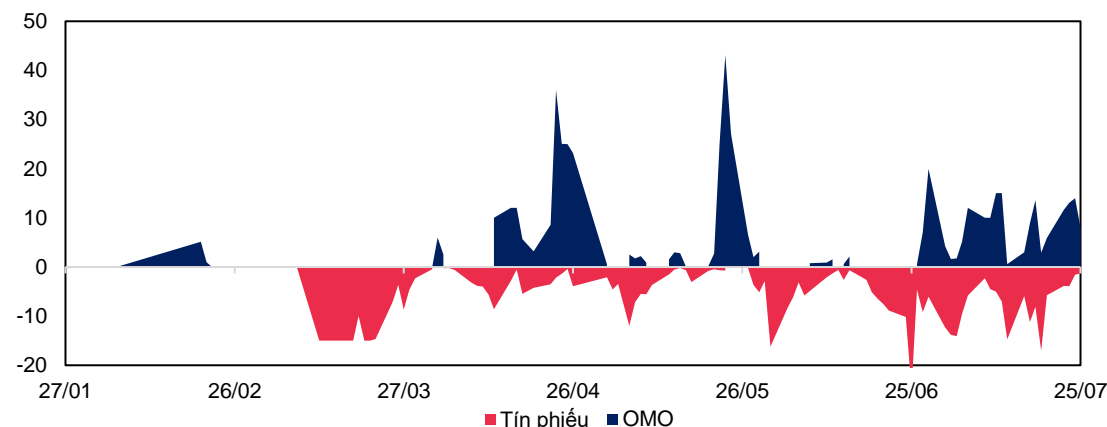
- Từ ngày 22-25/7, NHNN tiếp tục bơm tiền vào hệ thống với giá trị khoảng 46.7 nghìn tỷ đồng, kỳ hạn 7 ngày và lãi suất 4.5%. Chúng tôi ước tính tổng giá trị tiền rông vào hệ thống khoảng 80.4 nghìn tỷ đồng, trong đó bao gồm 33.7 nghìn tỷ đồng tín phiếu đáo hạn. Đồng thời, NHNN cũng duy trì hoạt động trên kênh tín phiếu với tổng trị giá tín phiếu phát hành ước khoảng 10.7 nghìn tỷ đồng, kỳ hạn 14 ngày và lãi suất 4.5%. Ước tính khoảng 48.1 nghìn tỷ đồng tín phiếu sẽ tiếp tục đáo hạn trong tuần tới.
- Lãi suất LNH tăng mạnh trong tuần, hiện đang neo cao trên mức 4% ở tất cả các kỳ hạn trong bối cảnh mặt bằng lãi suất LNH mới đang được thiết lập nhằm giảm áp lực lên tỷ giá hối đoái. Lãi suất qua đêm tăng từ 4.3% ở đầu tuần lên mức 4.7%, trong khi các kỳ hạn dưới 1 tháng hiện dao động trong khoảng 4.7% - 4.8%. Lãi suất kỳ hạn dài 6 tháng hiện đang ở mức 5.2%.

## Lãi suất liên ngân hàng



Nguồn: Bloomberg, MBS Research

## Thị trường mở



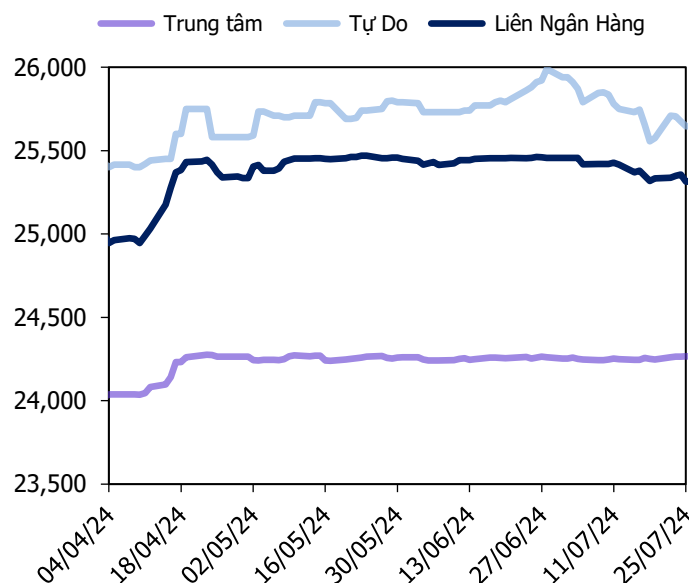
Nguồn: NHNN, MBS Research



## Thị trường ngoại hối và trái phiếu

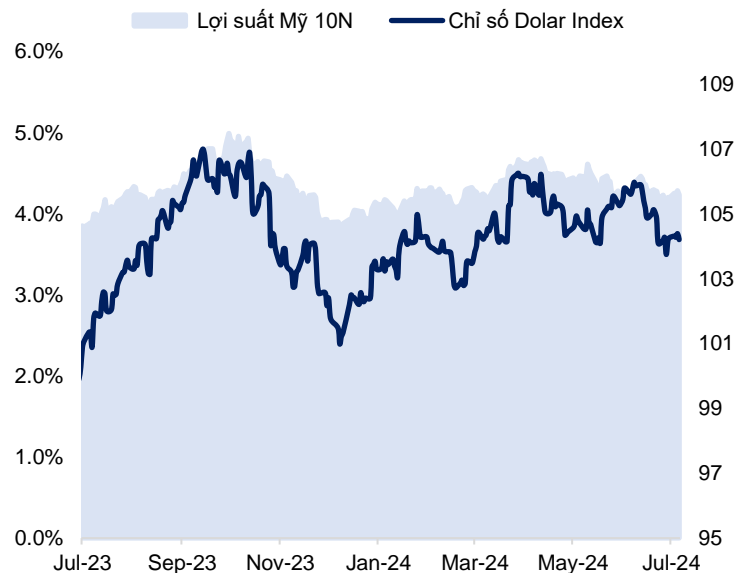
Diễn biến chỉ số DXY khá ổn định trong tuần, hiện đang ở mức 104.2 khi chỉ số PMI của Mỹ được dự báo sẽ tăng lên mức 54.6 cùng với tăng trưởng GDP vượt kỳ vọng trong Q2/24 khi đạt 2.8% cho thấy sự ổn định của nền kinh tế Mỹ. Bên cạnh đó, doanh số bán nhà mới trong tháng 6 sụt giảm hơn mức dự kiến do giá nhà tiếp tục neo thang dưới sự tác động của lạm phát. CME FedWatch Tool dự báo khoảng 75% khả năng Fed sẽ bắt đầu cắt giảm lãi suất vào tháng 9, đưa lãi suất về mức 5% - 5.25%. Tỷ giá trong nước tuần này giảm nhẹ với tỷ giá liên ngân hàng hạ về mức 25,314 VND/USD, tăng 3.9% so với đầu năm. Tỷ giá tại thị trường tự do cũng hạ nhiệt đáng kể, hiện đang giao dịch tại 25,645 VND/USD, trong khi tỷ giá trung tâm cũng có diễn biến tương tự khi giảm về mức 24,249 VND/USD.

### Tỷ giá USD/VND



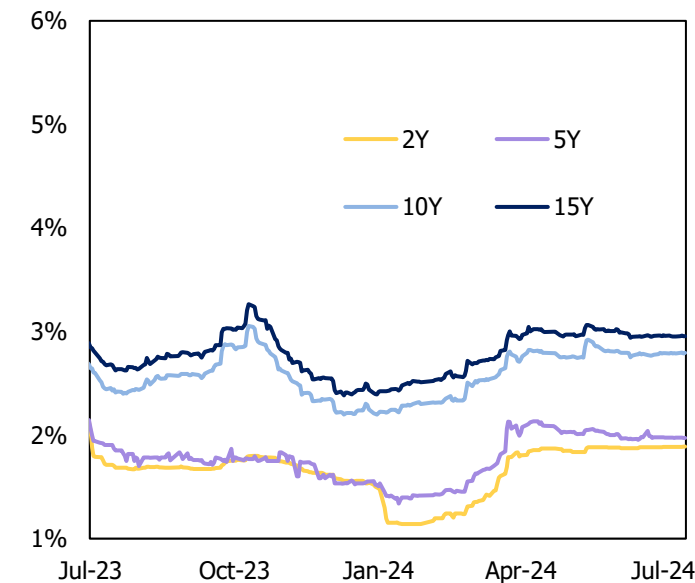
Nguồn: SBV, Bloomberg, MBS Research

### Chỉ số Dolar index và lợi suất TPCP Mỹ 10N



Nguồn: Bloomberg, MBS Research

### Lợi suất TPCP

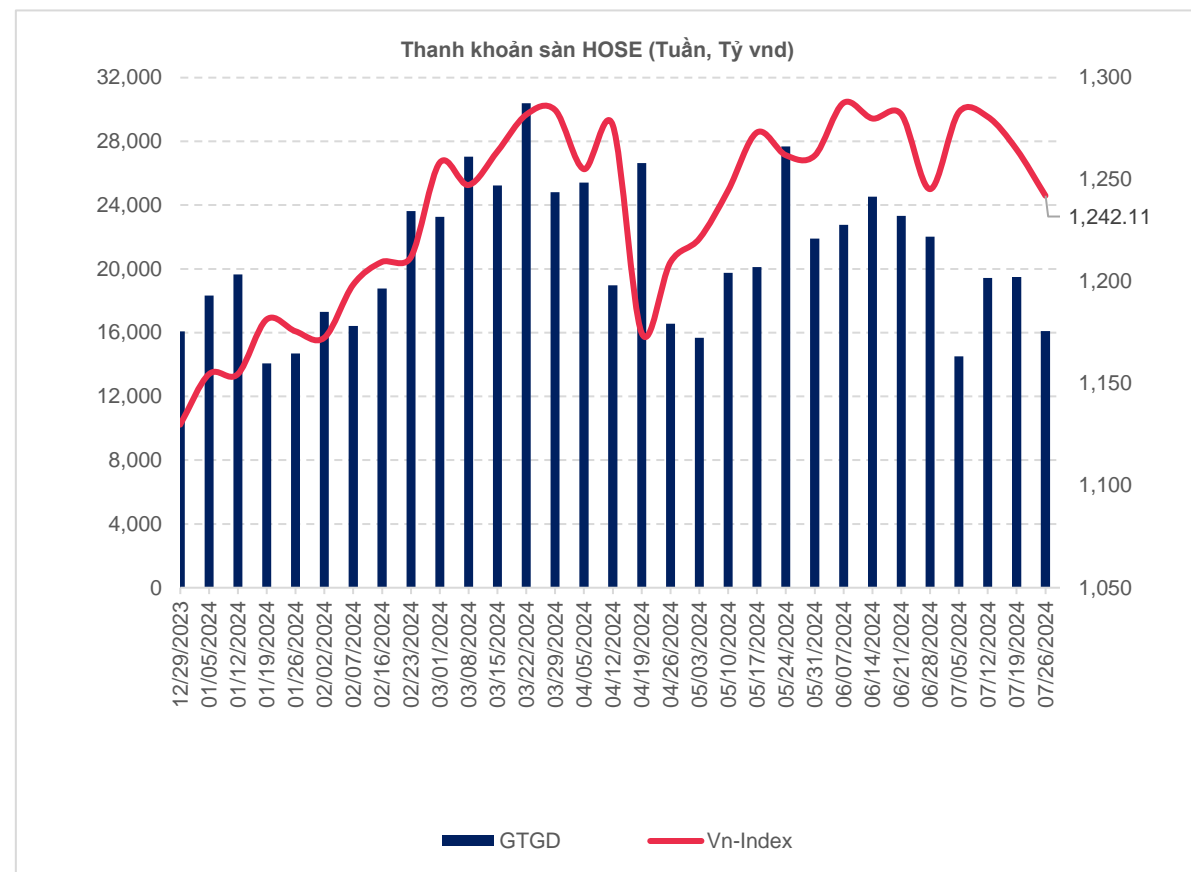
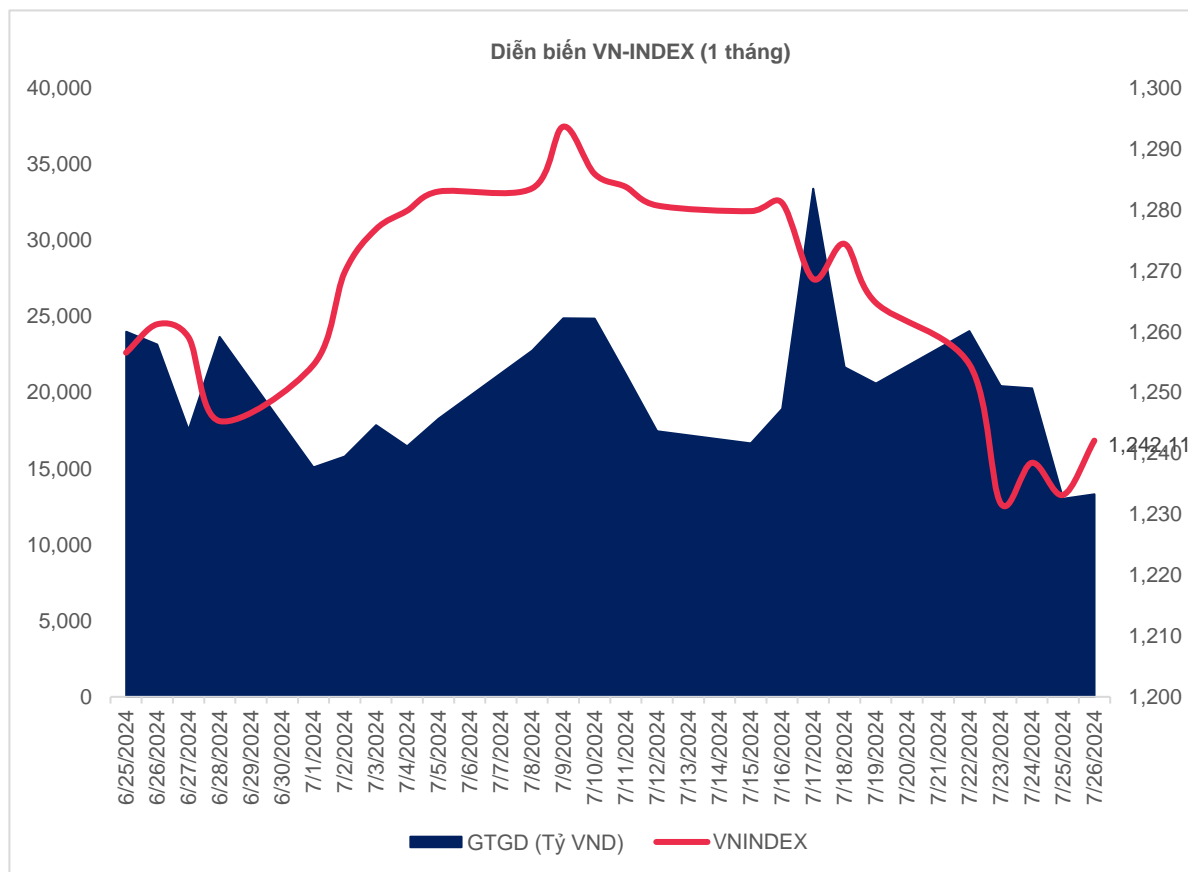


Nguồn: Bloomberg, MBS Research

# THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC



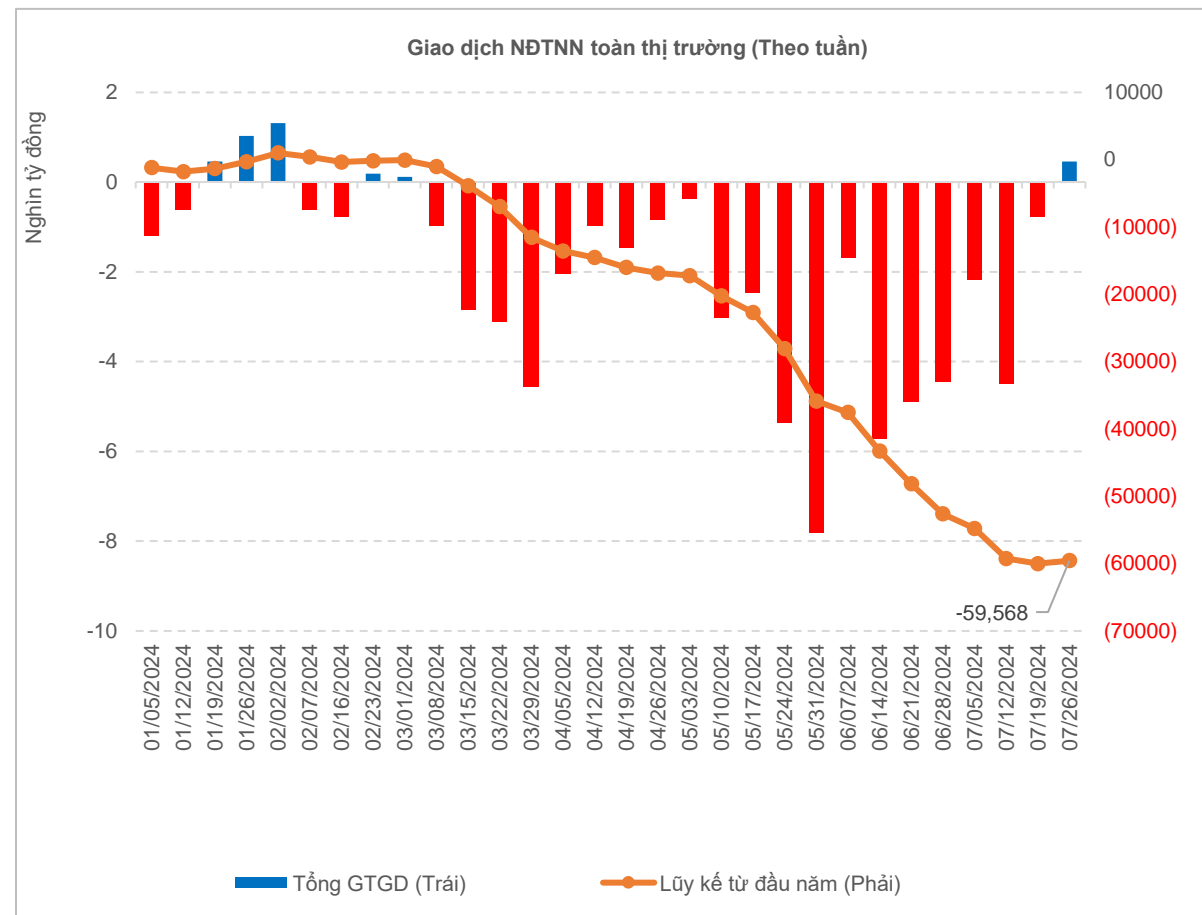
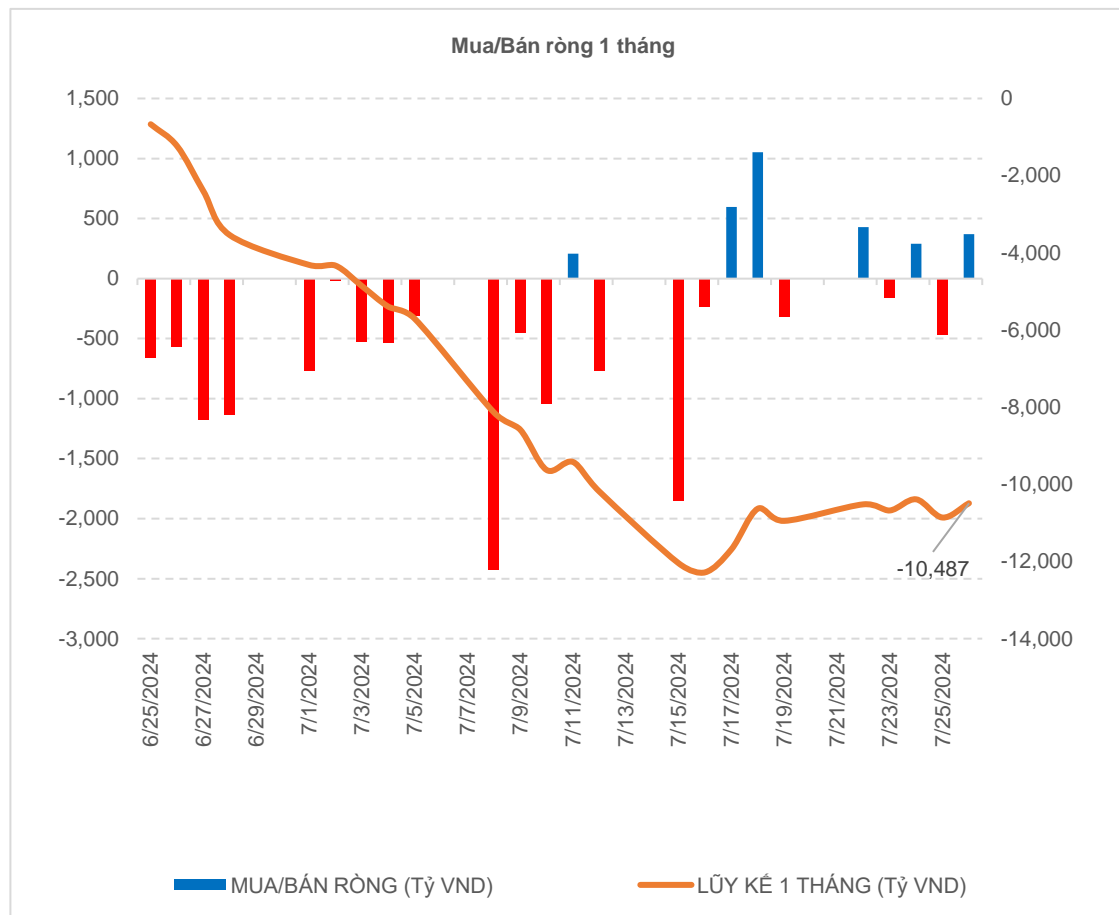
Vn-Index hồi phục 2/3 phiên từ ngưỡng hỗ trợ 1.220 điểm, chốt tuần ở 1.242 điểm nhưng vẫn ghi nhận tuần giảm thứ 3 liên tiếp



# THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC



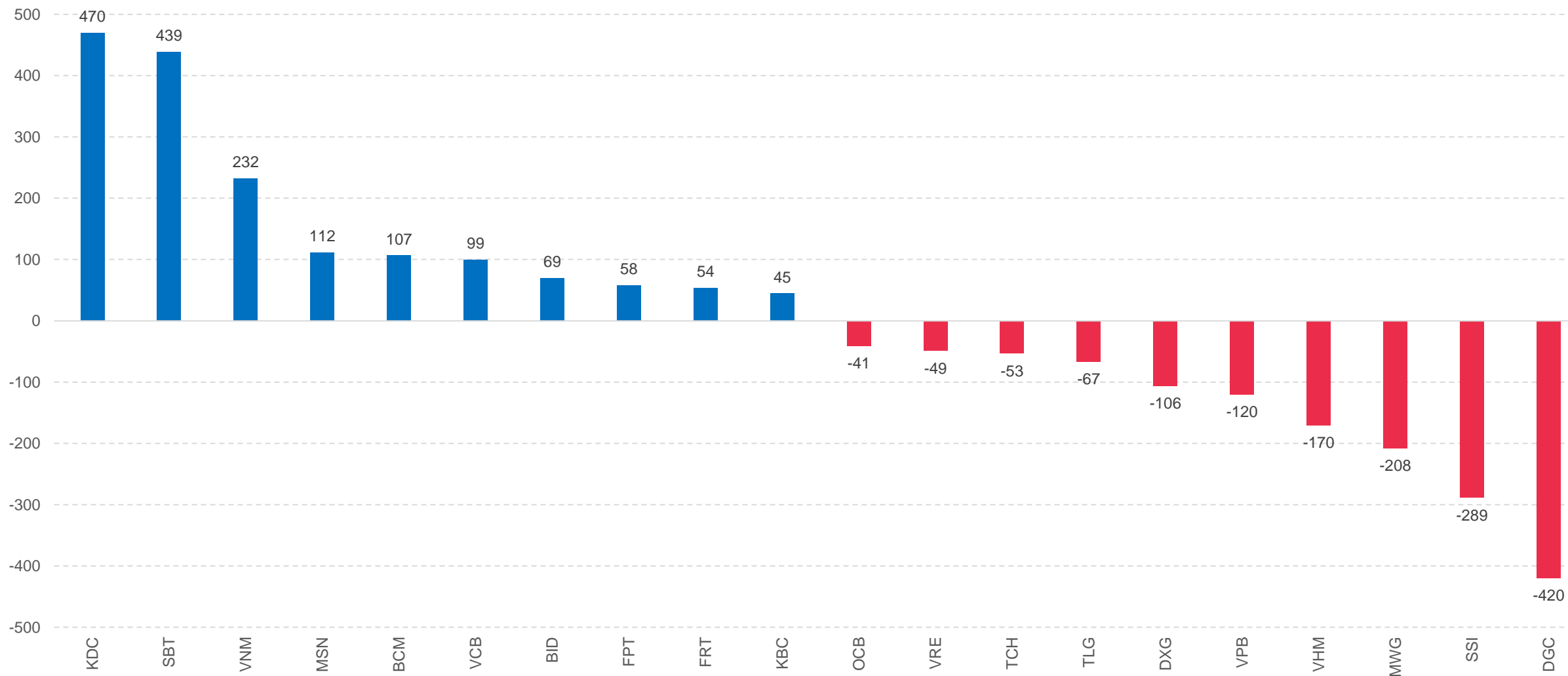
Khối ngoại là điểm sáng khi mua ròng tuần đầu tiên kể từ đầu tháng 3 với giá trị +457 tỷ đồng, lũy kế vẫn bán ròng -59.568 tỷ đồng



# THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC



## Top cổ phiếu được khối ngoại Mua/Bán ròng (Theo tuần, HOSE)

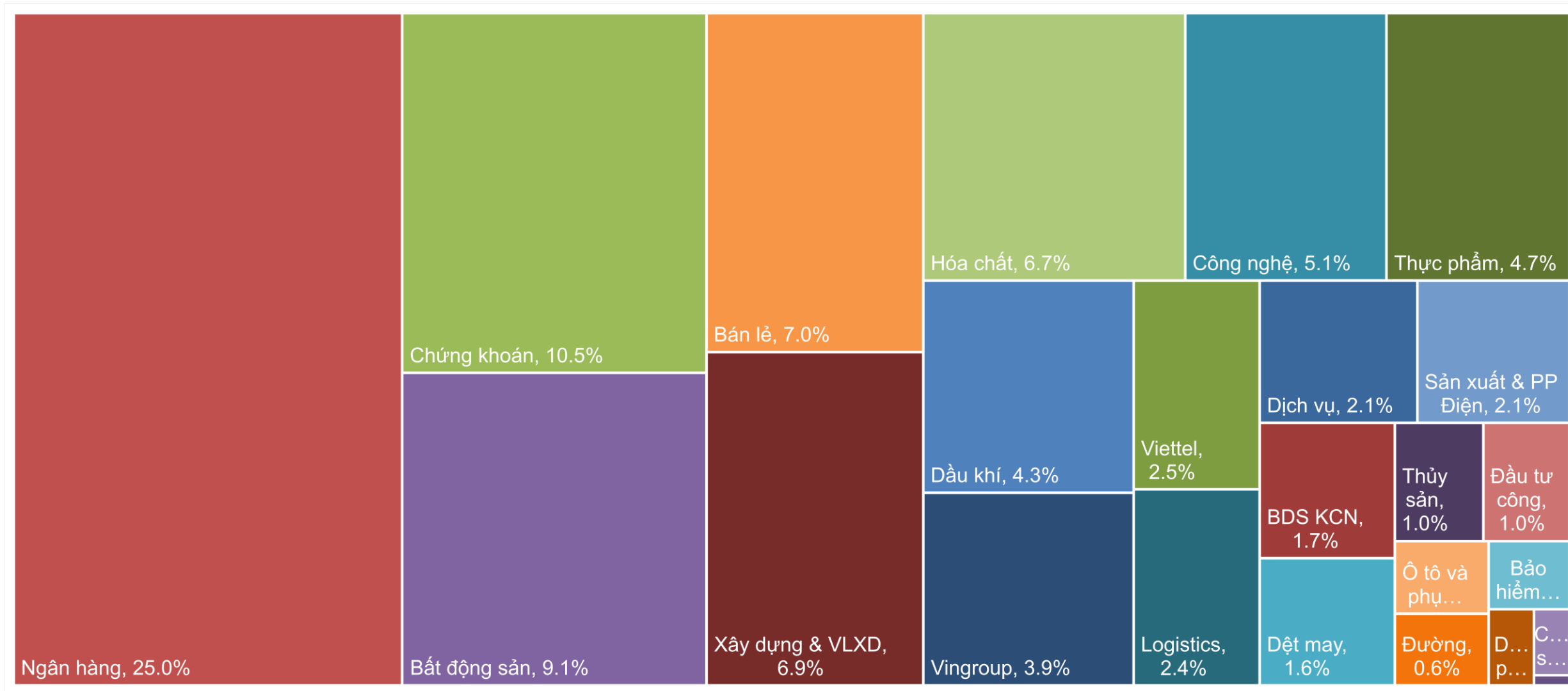




# THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC



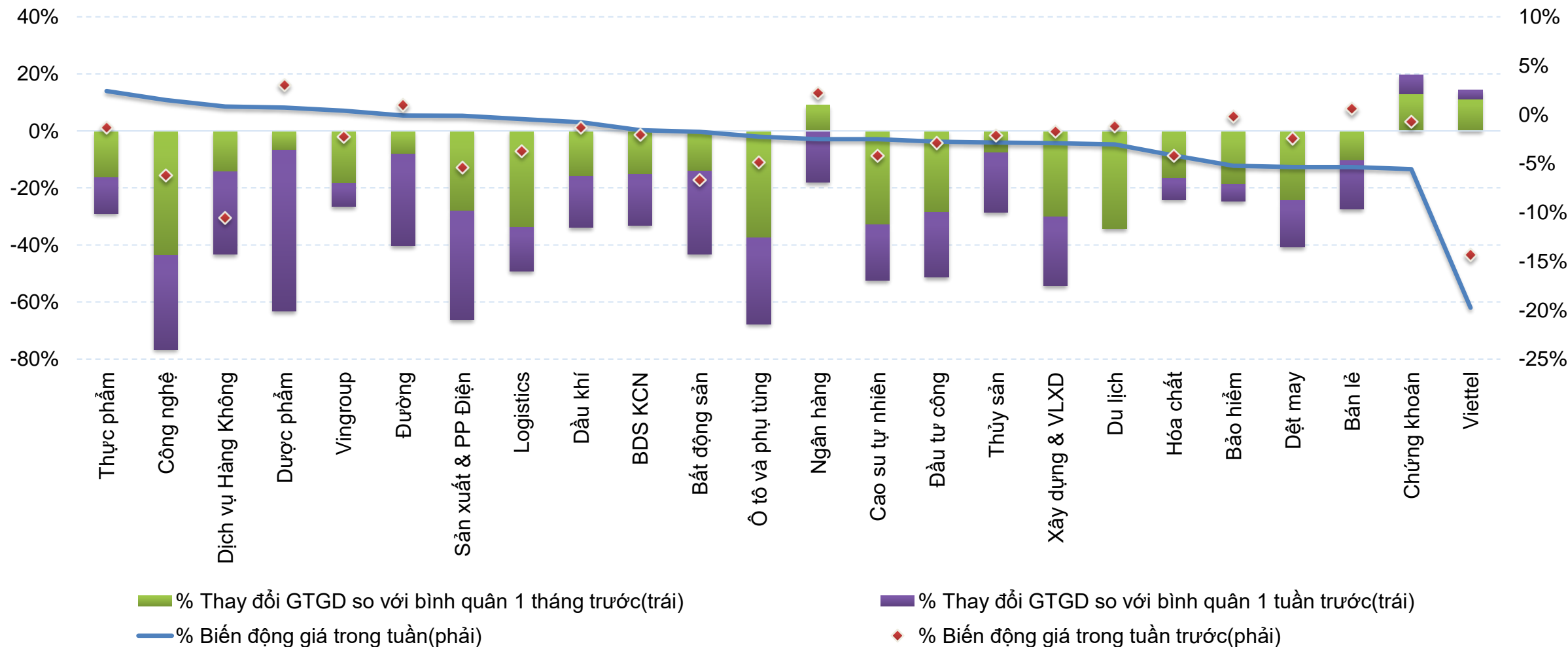
## Cơ cấu thanh khoản theo nhóm cổ phiếu (Theo tuần)



# THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC



## Biến động giá và dòng tiền theo nhóm ngành

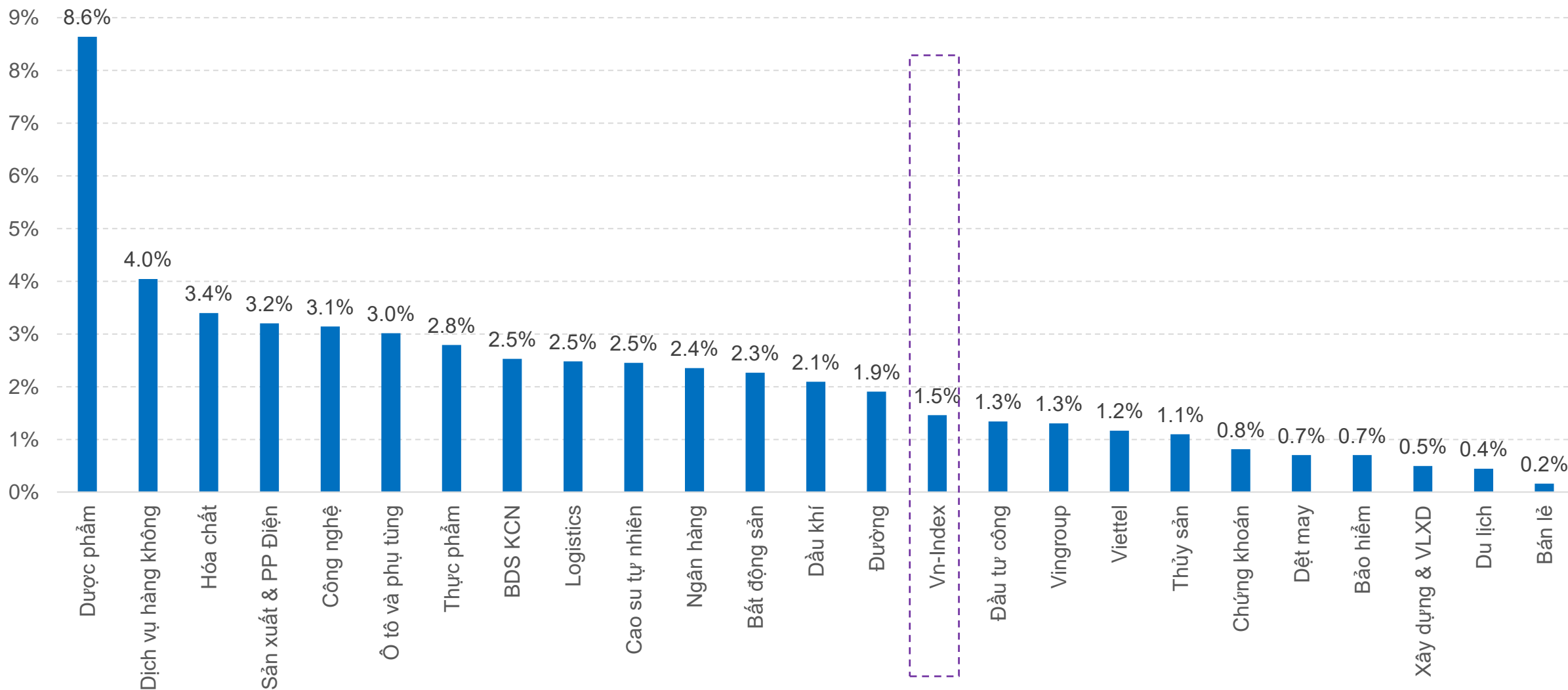


# THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC



Mặt bằng cổ phiếu hồi phục tốt hơn so với chỉ số từ đáy tháng 7

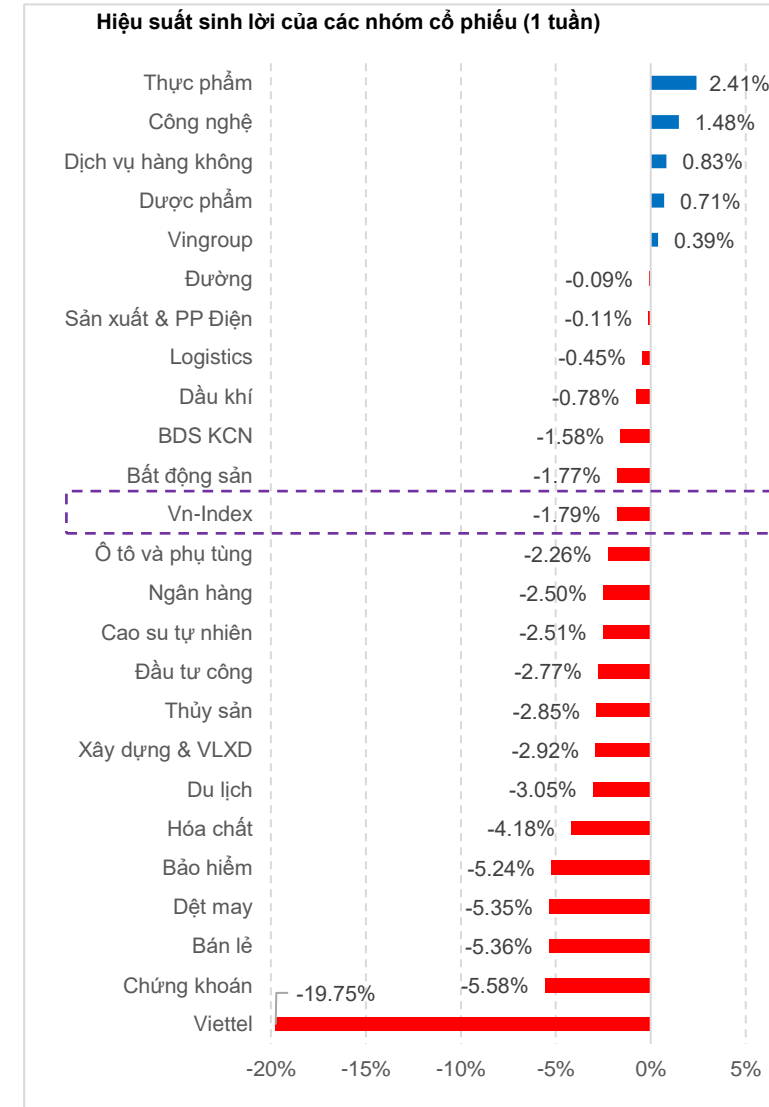
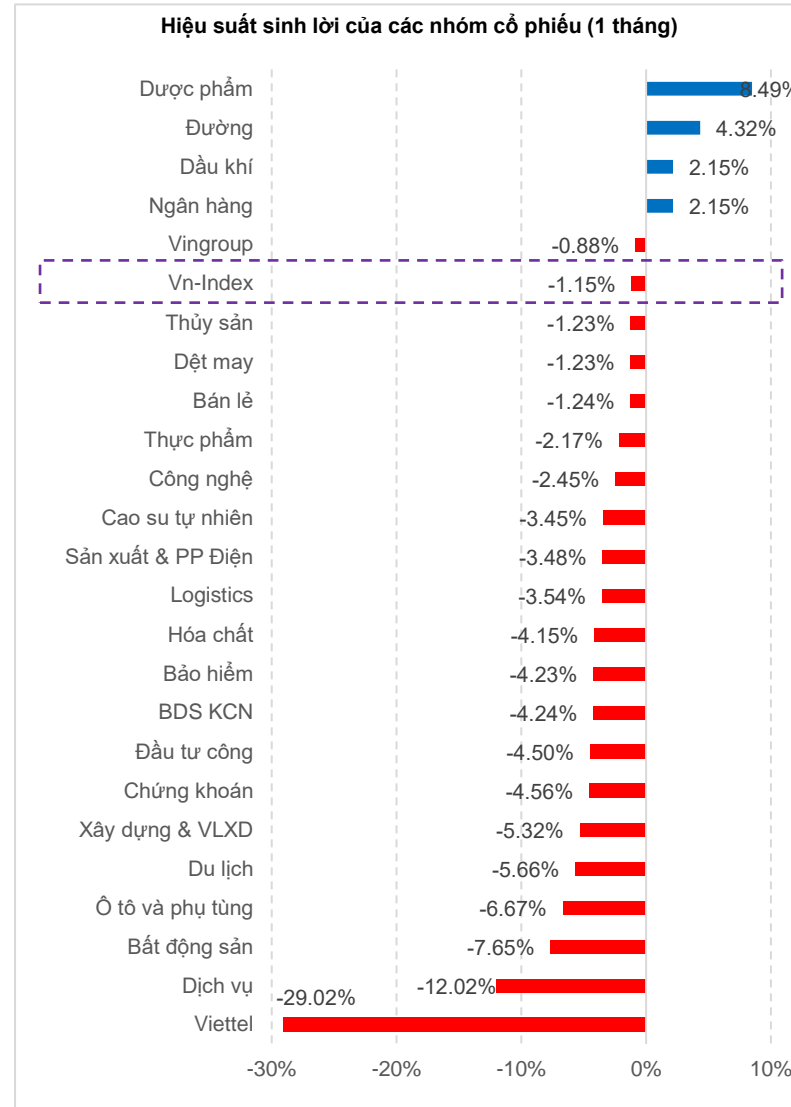
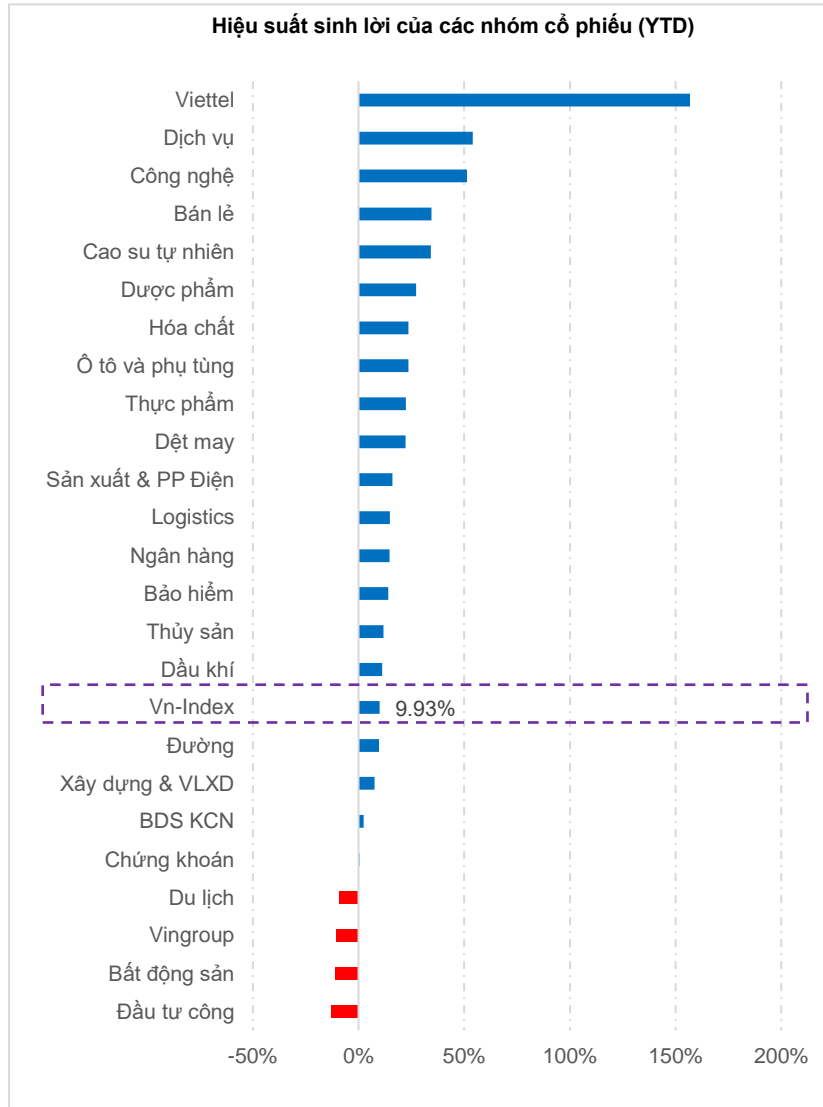
So với đáy tháng 7 (1.220 điểm)



# THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC



## Hiệu suất các nhóm cổ phiếu (1 tuần, 1 tháng và từ đầu năm)





## Nhận định thị trường

- Điểm đáng chú ý trong tuần vừa qua là việc chỉ số Vn-Index bị đẩy xuyên thủng vùng hỗ trợ 1.240 điểm bằng phiên giảm gần 23 điểm (-1,82%), đây là phiên giảm mạnh thứ 2 kể từ vùng đỉnh ngắn hạn 1.300 điểm. Mặc dù chỉ số đánh mất ngưỡng hỗ trợ được nhiều nhà đầu tư kỳ vọng nhưng thanh khoản ở phiên giảm này cũng chỉ ở mức 20.438 tỷ đồng trên toàn thị trường, là mức thấp trên nền thanh khoản tỷ USD kể từ đầu năm tới nay. Ở 3 phiên liên tiếp chỉ số Vn-Index ở dưới ngưỡng 1.240 điểm nhưng thanh khoản cũng rất thấp, bình quân 17.917 tỷ đồng, cho thấy áp lực bán đã giảm đáng kể trong khi với lực cầu nhỏ cũng đủ để đưa chỉ số lấy lại ngưỡng 1.240 điểm trong phiên cuối tuần.
- Về kỹ thuật, ngưỡng 1.240 điểm vừa là Fibonacci 61,8% của nhịp tăng kể từ ngày 19/4 đến giữa tháng 6, tương ứng với chỉ số tăng từ vùng 1.168 điểm lên 1.306 điểm, vừa là hỗ trợ EMA200 ngày. Với việc thanh khoản thấp khi thị trường Retest thành công vùng hỗ trợ, mở ra triển vọng thị trường tạo đáy sau nhịp giảm gần 80 điểm.
- Mặc dù thị trường vẫn giảm trong tuần vừa qua nhưng với 2/3 phiên tăng cuối tuần, mặt bằng cổ phiếu đang có mức hồi tốt hơn so với chỉ số: Vn-Index lấy lại 1,5% kể từ đáy theo giá đóng cửa nhưng ở một số nhóm cổ phiếu có mức tăng khá tốt như: Dược phẩm, hàng không, hóa chất, công nghệ, ... Do vậy, nhìn từ góc độ test cung, thị trường đang cho kết quả tích cực, củng cố khả năng tạo đáy ngắn hạn.
- Nhìn chung, bối cảnh trong và ngoài nước lúc này không có nhiều tác động bất lợi cho đà phục hồi của thị trường, áp lực từ phía cũng đang thấp cùng với biên lợi nhuận bất đáy khả quan sẽ tạo được bộ đệm để nhà đầu tư tiếp tục nắm giữ cổ phiếu trước các ngưỡng cản mà thị trường có cơ hội thử thách trong tuần này ở: Fibonacci 38,2% ở khu vực 1.253 điểm hoặc MA100 VÀ EMA21 ở khu vực 1.260 điểm.
- Chúng tôi khuyến nghị cơ hội đầu tư ở một số nhóm cổ phiếu có thông tin hỗ trợ như : Bất động sản với Luật đất đai 2024 có hiệu lực từ ngày 1/8/2024. Bên cạnh đó là nhóm cổ phiếu đang có sức bật tốt như: Dược phẩm, Ngân hàng, Hóa chất, Sản xuất điện, Bất động sản khu công nghiệp, ...

# THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC



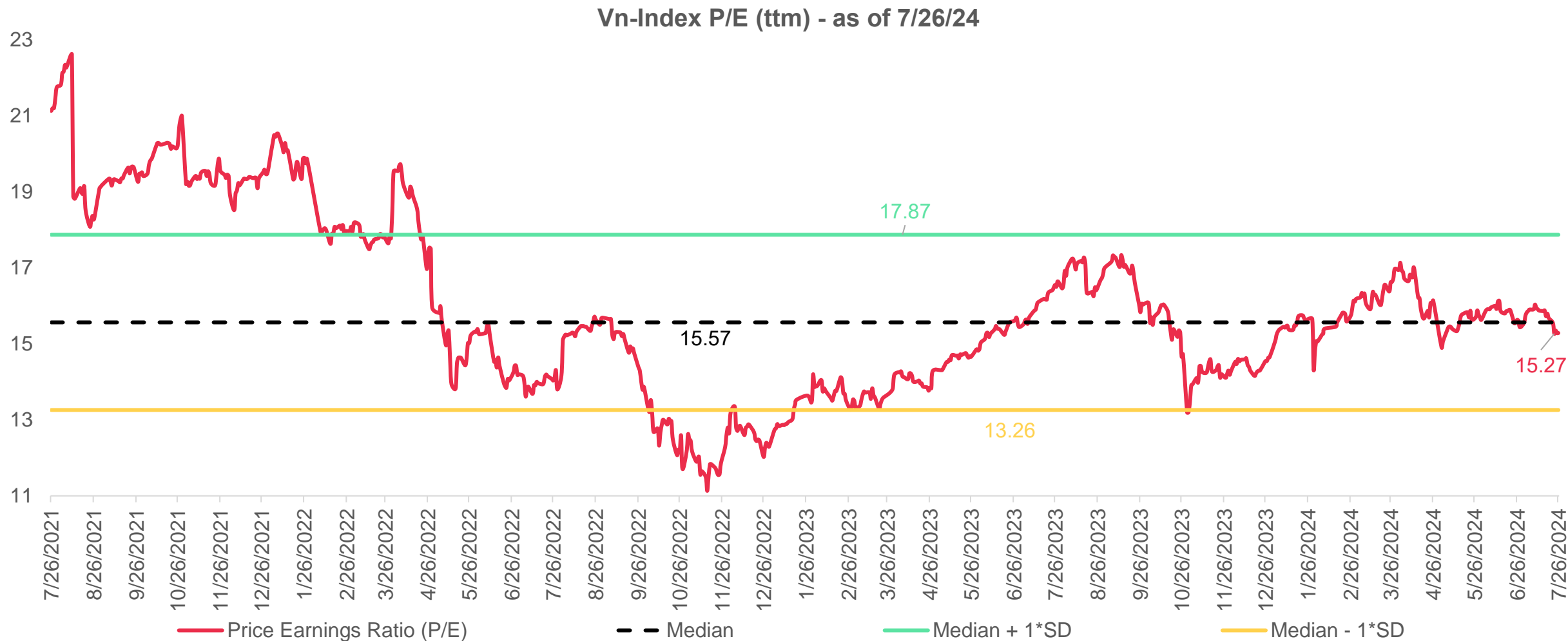
Nhận định thị trường: Vn-Index Retes thành công hỗ trợ EMA200 ở khu vực 1.220 điểm trên nền thanh khoản thấp, mở ra cơ hội tạo đáy



# THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC



Định giá Vn-Index: Hệ số P/E (ttm) trong vòng 3 năm

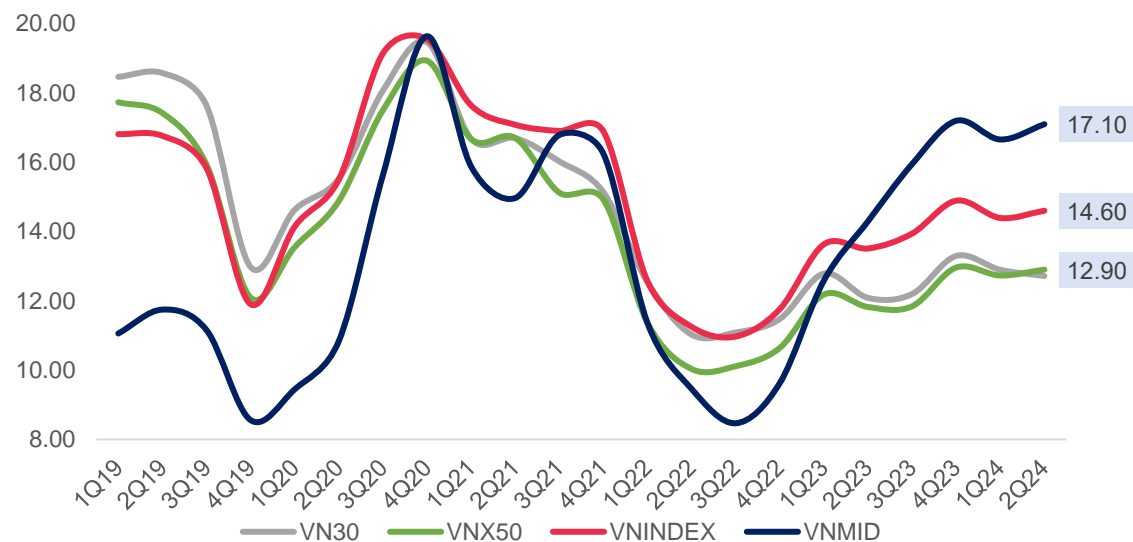


# Triển vọng thị trường chứng khoán nửa cuối năm 2024

## Chúng tôi dự đoán chỉ số VN-Index sẽ đạt 1.350 – 1.380 vào cuối năm

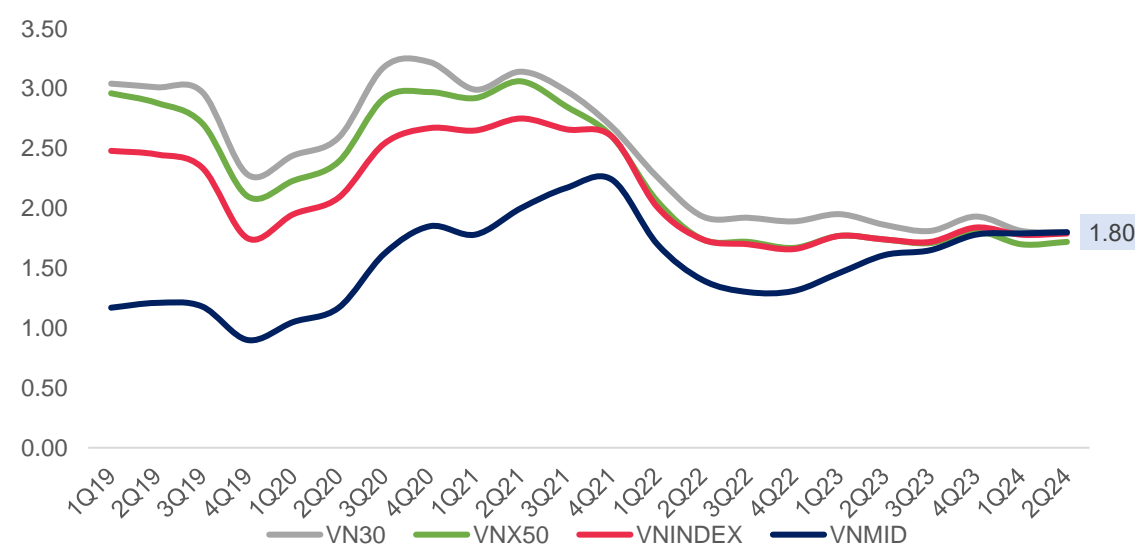
- Đợt tăng mạnh gần đây đã khiến một số nhà đầu tư đặt câu hỏi liệu thị trường đã đạt đỉnh hay chưa. Tuy nhiên, chúng tôi tin rằng nó chưa đạt đến giới hạn. Tính đến ngày 21 tháng 6, VN-Index giao dịch ở mức 14,6 lần P/E 12 tháng, cao hơn 6% so với mức trung bình 3 năm (13,8 lần) và thấp hơn 14% so với mức đỉnh 3 năm (16,7 lần vào quý 4 năm 2021).
- Tuy nhiên, sự tăng giá gần đây của các cổ phiếu vốn hóa trung bình (mid-cap) đã đưa định giá VN MID lên 17,1 lần P/E, cao hơn khoảng 17% so với VN-Index. Thậm chí, các cổ phiếu mid-cap hiện đang được giao dịch ở mức P/B tương đương với các cổ phiếu vốn hóa lớn (large-cap). Trong khi đó, định giá của các cổ phiếu large-cap (được đại diện bởi VN30 và VNX50) thấp hơn khoảng 11% so với trung bình thị trường. Chúng tôi tin rằng định giá của các cổ phiếu large-cap có vẻ hấp dẫn về tiềm năng tăng trưởng lợi nhuận trong năm tài chính 2024-2025 so với các nhóm khác.
- Nhìn chung, chúng tôi dự đoán VN-Index sẽ đạt 1.350 – 1.380 điểm vào cuối năm, sau khi tăng trưởng lợi nhuận 20% trong năm tài chính 2024 và mục tiêu P/E từ 12 đến 12,5 lần.

**Biểu đồ hiệu suất P/E của VN-Index, VN30, VNX50 và VN MID**



• Nguồn: Fiipro, MBS Research. Dữ liệu tại ngày 21/6/2024

**Biểu đồ hiệu suất P/B của VN-Index, VN30, VNX50 và VN MID**



• Nguồn: Fiipro, MBS Research. Dữ liệu tại ngày 21/6/2024



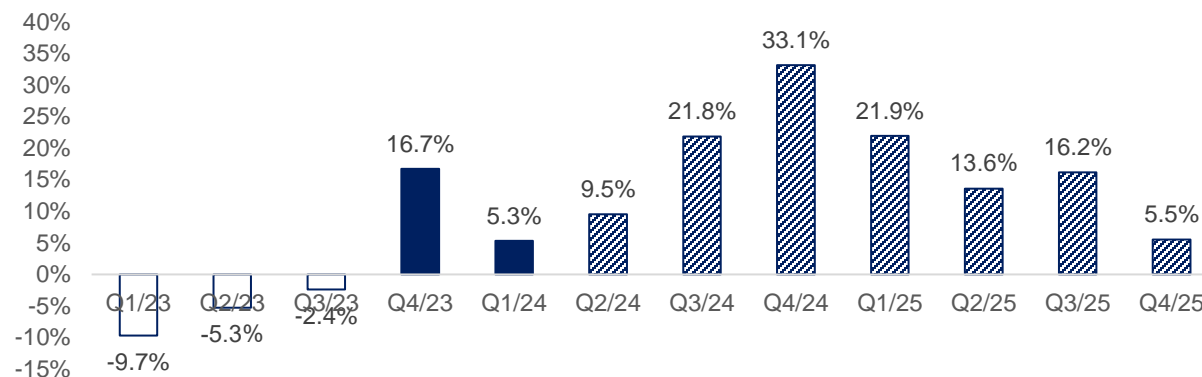
# Triển vọng thị trường chứng khoán nửa cuối năm 2024

Chúng tôi tin rằng tăng trưởng lợi nhuận trong nửa cuối năm 2024 sẽ là tín hiệu tốt cho sự mở rộng hơn nữa của thị trường

## Dự báo tăng trưởng lợi nhuận năm tài chính 2024 - 25 theo các lĩnh vực

	2023	2024F	2025F
Hàng không	126%	882%	-16%
Bán lẻ	-69%	204%	21%
Vật liệu xây dựng	-1%	82%	33%
Hóa chất	-74%	56%	21%
Điện	-37%	25%	28%
Xuất khẩu	-41%	24%	24%
ICT	-21%	21%	20%
<b>Thị trường</b>	<b>-4%</b>	<b>20%</b>	<b>15%</b>
Ngân hàng	4%	20%	23%
Tiêu dùng	-22%	15%	10%
Bất động sản	12%	14%	13%
Dầu khí	-22%	-4%	8%
Cảng/Logistics	44%	-25%	13%
BDS KCN	9%	-30%	26%

## Chúng tôi kỳ vọng tăng trưởng lợi nhuận thị trường sẽ tăng mạnh trong nửa cuối năm 2024 (% svck)



- Sau mức tăng trưởng khiêm tốn chỉ 5,3% trong quý 1 năm 2024, chúng tôi dự đoán tổng lợi nhuận thị trường sẽ tăng 9,5% svck trong quý 2 năm 2024, và lần lượt tăng 33,1% và 21,9% trong quý 3 và quý 4 năm 2024. Đối với năm 2024, lợi nhuận thị trường dự kiến sẽ tăng 20% svck từ mức nền thấp của năm 2023. Các động lực chính cho sự cải thiện lợi nhuận của thị trường sẽ đến từ hoạt động kinh doanh vững chắc của các ngân hàng (+20% svck), bán lẻ (+204% svck), vật liệu xây dựng (+56%) và điện (+25% svck).

- Đối với năm tài chính 2025, tăng trưởng lợi nhuận thị trường có thể giảm tốc xuống 15%, được hỗ trợ bởi ngân hàng (+23% svck), vật liệu xây dựng (+33% svck), khu công nghiệp (+26% svck) và điện (+28% svck).

# THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC



## Hiệu suất của Top 50 cổ phiếu theo vốn hóa

STT	MCK	Vốn hóa (Nghìn tỷ đồng)	1 Tuần (%)	1 Tháng (%)	Kể từ đầu năm (%)
	VNINDEX		(1.79)	(1.15)	9.93
1	VCB	487.93	(0.23)	2.11	8.72
2	BID	262.22	(3.04)	4.64	6.57
3	ACV	243.38	5.69	(8.65)	74.39
4	VGI	222.50	(21.41)	(30.63)	181.78
5	FPT	182.56	1.59	(1.54)	54.25
6	GAS	176.39	(0.77)	1.18	2.25
7	HPG	174.94	(2.66)	(4.36)	8.05
8	CTG	169.42	(4.04)	1.42	18.27
9	VHM	164.60	(0.26)	(0.13)	(12.62)
10	TCB	160.27	(2.78)	(5.21)	47.53
11	VIC	159.06	2.09	0.97	(6.73)
12	VPB	145.59	(2.13)	(3.16)	0.93

STT	MCK	Vốn hóa (Nghìn tỷ đồng)	1 Tuần (%)	1 Tháng (%)	Kể từ đầu năm (%)
13	MCH	140.63	4.06	(4.39)	141.11
14	VNM	137.10	0.77	0.46	(1.40)
15	GVR	132.00	(4.06)	(1.49)	56.13
16	MBB	127.09	(4.33)	7.52	33.16
17	ACB	107.42	(3.98)	0.21	20.02
18	MSN	102.12	4.23	0.14	10.45
19	MWG	89.18	(7.01)	(0.83)	43.66
20	LPB	77.75	(8.70)	3.70	86.67
21	HDB	72.96	0.60	15.63	28.73
22	BCM	71.52	6.93	15.08	15.26
23	SAB	69.26	(0.36)	(6.16)	(7.56)
24	BSR	67.28	(3.08)	(3.51)	18.28
25	PLX	58.89	1.92	16.59	43.97

# THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC



## Hiệu suất của Top 50 cổ phiếu theo vốn hóa

STT	MCK	Vốn hóa (Nghìn tỷ đồng)	1 Tuần (%)	1 Tháng (%)	Kể từ đầu năm (%)
	VNINDEX		(1.79)	(1.15)	9.93
26	VJC	58.44	2.08	6.10	(0.19)
27	VEA	55.81	(2.05)	(6.54)	24.71
28	MVN	55.23	14.01	(24.55)	124.32
29	SSB	54.66	4.28	3.78	(8.16)
30	STB	54.29	(3.96)	(1.69)	4.11
31	VIB	52.77	(2.56)	(1.88)	12.96
32	SSI	48.14	(7.76)	(7.09)	(2.13)
33	VRE	44.76	(3.02)	(9.39)	(17.17)
34	HVN	44.73	(20.08)	(38.53)	70.61
35	FOX	44.33	5.11	(11.74)	83.19
36	DGC	42.16	(6.68)	(9.22)	19.92
37	SHB	40.47	(1.77)	1.66	7.31

STT	MCK	Vốn hóa (Nghìn tỷ đồng)	1 Tuần (%)	1 Tháng (%)	Kể từ đầu năm (%)
38	TPB	39.19	(2.99)	1.71	5.43
39	VEF	34.82	(3.23)	1.72	89.39
40	REE	33.21	1.00	10.76	46.06
41	BVH	32.07	(5.57)	(3.57)	9.37
42	EIB	31.86	(0.81)	0.82	0.54
43	PNJ	31.72	0.52	(0.31)	12.53
44	POW	30.21	1.88	(9.67)	20.44
45	OCB	29.90	(1.99)	1.72	11.28
46	MSB	29.10	(1.67)	3.16	13.08
47	KDH	28.78	(1.64)	(2.96)	14.65
48	PGV	25.73	(2.34)	(10.33)	(0.86)
49	SSH	25.50	(0.29)	0.29	6.54
50	GMD	24.12	0.25	(2.26)	15.07

## **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MB (MBS)**

Được thành lập từ tháng 5 năm 2000 bởi Ngân hàng TMCP Quân đội (MB) với tên gọi tiền thân là Công ty CP chứng khoán Thăng Long, Công ty CP Chứng khoán MB (MBS) là một trong 6 công ty chứng khoán đầu tiên tại Việt Nam. Sau nhiều năm phát triển, MBS đã trở thành một trong những công ty chứng khoán hàng đầu Việt Nam, liên tục đứng trong Top 10 thị phần tại cả hai Sở Giao dịch (Hồ Chí Minh và Hà Nội).

Địa chỉ:

Tòa nhà MB, 21 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội

Tel: + 8424 7304 5688 - Fax: +8424 3726 2601

Website: [www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)

## **KHỐI NGHIÊN CỨU CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN MB**

### **Giám đốc Khối Nghiên cứu**

Trần Thị Khánh Hiền

### **Trưởng phòng**

Nguyễn Tiến Dũng

### **Vĩ mô & Chiến lược thị trường**

Ngô Quốc Hưng

Nghiêm Phú Cường

Lê Minh Anh

### **Ngân hàng – Dịch vụ Tài chính**

Đình Công Luyện

Đỗ Phương Lan

Nguyễn Đức Hào

### **Bất động sản**

Nguyễn Minh Đức

Lê Hải Thành

Nguyễn Minh Trí

### **Dịch vụ - Tiêu dùng**

Nguyễn Quỳnh Ly

### **Công nghiệp – Năng Lượng**

Phạm Thị Thanh Huyền

Nguyễn Hà Đức Tùng